



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
(Thời gian tổ chức: 08 giờ 00 phút, Thứ 7 - Ngày 23 tháng 04 năm 2016)

TT	Nội dung	Thời gian	Thực hiện
1	Tiếp đón cổ đông; Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu	8h00 - 8h30	Ban tổ chức
2	- Khai mạc Đại hội và giới thiệu đại biểu, cổ đông - Giới thiệu và mời Đoàn chủ tịch lên điều hành Đại hội	8h30 - 8h40	Ban tổ chức
3	- Đoàn chủ tịch chỉ định Thư ký Đại hội. Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua: + Thành phần Ban kiểm tra tư cách cổ đông + Thành phần Ban kiểm phiếu - Mời Ban kiểm tra tư cách cổ đông lên Báo cáo với Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông - Thông qua Chương trình & Quy chế làm việc của Đại hội	8h40-9h00	Đoàn chủ tịch Ban Thẩm tra tư cách cổ đông
4	Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD năm 2015; Phương hướng hoạt động năm 2016;	9h00 – 9h15	Đoàn chủ tịch
5	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2015 & kế hoạch năm 2016	9h15 – 9h25	Ban kiểm soát
6	- Công khai tài chính đã kiểm toán năm 2015 và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 - Tờ trình quyết toán lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2015 và phương án chi trả năm 2016.	9h25 – 9h55	Đoàn chủ tịch
7	Đoàn chủ tịch hướng dẫn Đại hội thảo luận các nội dung nêu tại các mục 4, 5, 6 nêu trên	9h55 – 10h15	Đoàn chủ tịch
8	Lấy Phiếu xin ý kiến biểu quyết của cổ đông về các nội dung trình Đại hội (Bằng hình thức đánh dấu vào Phiếu xin ý kiến);	10h15 - 10h25	Ban kiểm phiếu
9	- Phát biểu của đại diện cổ đông - Đại diện công ty phát biểu đáp từ	10h25 – 10h40	Cổ đông; Đại diện HĐQT
10	Thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	10h40 - 10h55	Thư ký Đại hội
11	Tuyên bố bế mạc Đại hội	10h55 – 11h00	Ban Tổ chức

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

1. Thông tin cổ đông

Tên cổ đông:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Số CMTND/HC/ĐKKD: ngày cấp: nơi cấp:

Số cổ phần sở hữu có trong danh sách chốt cổ đông tham dự Đại hội do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập (ngày đăng ký cuối cùng là 29/03/2016)..... cổ phần.

Căn cứ giấy mời họp của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11, tôi xin xác nhận việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 như sau:

2. Trực tiếp tham dự

....., ngày..... tháng..... năm 2016

CỔ ĐÔNG

(ký, ghi rõ họ tên)

3. Ủy quyền cho người khác tham dự, chi tiết như sau:

Người được ủy quyền:

Số CMTND/HC/ĐKKD: ngày cấp: nơi cấp:

Số cổ phần ủy quyền: cổ phần (Cổ đông không điền phần này coi như ủy quyền toàn bộ số cổ phần sở hữu nêu tại phần 1)

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày..... tháng..... năm 2016

CỔ ĐÔNG

(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội đề nghị điền đầy đủ thông tin còn thiếu trong phần 1 và ký xác nhận vào phần 2 (Không ký vào phần 3)
- Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội điền đầy đủ thông tin trong phần 1 và thông tin về người được ủy quyền trong phần 3. Hai bên ủy quyền và nhận ủy quyền ký xác nhận vào phần 3 (không ký vào phần 2)
- Cổ đông tổ chức thì chữ ký trong các phần là chữ ký của Người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của tổ chức.
- Đề nghị Quý vị cổ đông fax trước giấy xác nhận này về Văn phòng Công ty cổ phần Sông Đà 11 theo số 04.33542280 hoặc email đến địa chỉ songda11tckt@gmail.com để xác nhận tham dự trước ngày 20/04/2016. Khi tới dự họp, đề nghị quý vị mang theo Chứng minh thư nhân dân/hộ chiếu, Giấy xác nhận này (bản gốc, có đầy đủ thông tin và chữ ký theo quy định) để làm thủ tục đăng ký dự họp Đại hội.

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2016

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

Điều 1. Quy định chung: Quy chế này quy định điều kiện, thể thức tiến hành, quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham gia họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Sông Đà 11.

Điều 2. Điều kiện tiến hành Đại hội: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập (ngày đăng ký cuối cùng 29/03/2016).

Điều 3. Trật tự tại Đại hội: Các cổ đông, đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trường hợp phải rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Nếu cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì coi như cổ đông đã đồng ý đối với các vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Phát biểu ý kiến tại Đại hội: Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu với Ban tổ chức hoặc giơ cao Thẻ biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Cổ đông đăng ký phát biểu sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt tới các cổ đông giơ Thẻ Biểu quyết theo thứ tự sắp xếp của Chủ tọa. Cổ đông phát biểu gọn và tập trung vào nội dung cần trao đổi, phù hợp với nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.

Điều 5. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

5.1. Các vấn đề thông qua tại Đại hội:

a) Mỗi cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội được cấp một (01) Thẻ biểu quyết để biểu quyết các vấn đề sau đây tại Đại hội:

- Danh sách Đoàn chủ tịch; Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu;
- Nội dung chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức Đại hội;
- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;
- Các vấn đề khác (nếu có) theo quy định của Điều lệ công ty.

b) Mỗi cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội được cấp một (01) Phiếu xin ý kiến để biểu quyết các nội dung sau đây tại Đại hội:

- Thông qua báo cáo của HĐQT và Tổng giám đốc về kết quả hoạt động năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016;



- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát và kết quả hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016;

- Thông qua báo cáo công khai tài chính năm 2015 và thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016;

+ Thông báo quyết toán thù lao, lương của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2015 và phương án thù lao, lương của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2016;

+ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015;

5.2. Cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội:

Cổ đông biểu quyết một số vấn đề tại Đại hội bằng cách biểu quyết trực tiếp (ghi tại mặt sau của phiếu biểu quyết). Khi biểu quyết, các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Ban kiểm phiếu sẽ thống kê số phiếu biểu quyết tương ứng với từng cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

5.3. Thẻ lệ biểu quyết bằng hình thức lấy Phiếu xin ý kiến tại Đại hội:

Mỗi cổ phần sở hữu ứng với một quyền biểu quyết. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 về các nội dung trình Đại hội được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp Đại hội chấp thuận.

Quý cổ đông đồng ý hay không đồng ý vui lòng đánh dấu X vào ô trống trên Phiếu biểu quyết. Phiếu không đánh dấu là phiếu không hợp lệ.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông:

- Quyền của Cổ đông: Trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. Cổ đông, đại diện cổ đông khi dự họp được quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội theo quy định của Điều lệ Công ty. Cổ đông đến dự họp Đại hội sau giờ khai mạc, có quyền đăng ký dự họp và được quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. Các đợt biểu quyết trước đó vẫn giữ nguyên giá trị.

- Nghĩa vụ của Cổ đông: Chấp hành đúng quy chế Đại hội và điều hành của Chủ tọa. Thảo luận, đóng góp ý kiến và tôn trọng kết quả biểu quyết của Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Các thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Đại hội đồng cổ đông thông qua, có trách nhiệm kiểm tra tư cách cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội và báo cáo Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:

- Chủ tọa được quyền tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, phản ánh được đầy đủ mong muốn của đa số cổ đông tham dự. Chủ tọa hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông và giải quyết các vấn đề phát sinh khác tại Đại hội.

317
TP
IÂN
ĐÀ I
TP

- Tại Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cuộc họp cũng có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác, địa điểm khác nếu nhận thấy rằng: (i) Hành vi của những người có mặt gây cản trở hoặc có khả năng làm mất trật tự cuộc họp; (ii) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ, đúng điều lệ và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- Báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm khi biểu quyết;
- Thông báo kết quả kiểm phiếu để Thư ký Đại hội báo cáo tại Đại hội.

Điều 10. Trách nhiệm Thư ký Đại hội:

- Thực hiện ghi chép toàn bộ diễn biến và kết quả biểu quyết thông qua tại Đại hội, lập Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội trước khi bế mạc Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua sẽ là cơ sở pháp lý cao nhất để tổ chức, điều hành Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Số 01/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO

(V/v: Hoạt động của HĐQT và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015,
phương hướng hoạt động của HĐQT và kế hoạch năm 2016)

Kính thưa Quý vị đại biểu, cổ đông của Công ty!

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ của Công ty, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của HĐQT và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 cũng như định hướng hoạt động của HĐQT và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau:

A/ Hoạt động của HĐQT, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

I. Hoạt động của HĐQT:

HĐQT luôn hành động cẩn trọng trên cơ sở tuân thủ phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty; Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với hoạt động giám sát, định hướng hoạt động của công ty. Năm 2015, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ, kịp thời ban hành các Nghị quyết, Quyết định tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho công tác quản lý, điều hành công ty.

Ngoài ra, HĐQT cũng đã ban hành nhiều Nghị quyết, quyết định liên quan đến các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư từ công ty mẹ đến các đơn vị trực thuộc và các công ty con (Báo cáo tình hình quản trị năm 2015 đã được Công ty công bố thông tin trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo công văn số 29/2016/TCKT-SĐ11 ngày 29/1/2016).

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	TH/KH (%)
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	650.000	975.928	133,6%
2	Doanh thu	591.000	944.772	161,6%
3	Tổng chi phí	561.000	843.456	
4	Lợi nhuận:			
-	Lợi nhuận trước thuế	30.000	101.887	337,7%
-	Lợi nhuận sau thuế	25.000	85.726	342,9%
5	Dự kiến chia cổ tức	16%	20%	
6	Tổng tài sản	700.000	745.142	106,4%
7	Hệ số nợ phải trả/vốn điều lệ	3,6 lần	3,8 lần	
8	Giá trị đầu tư			
-	Nâng cao năng lực thi công	28.928	8.867	30,6%
-	Góp vốn vào CTCP TĐ To Buông	19.130	0	

Đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015 như sau:

Được sự quan tâm ủng hộ của các cổ đông, trong đó có Tổng công ty Sông Đà, trên cơ sở phát huy tối đa nội lực, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực thực hiện và hoàn thành vượt mức các mục tiêu nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Cụ thể như sau:

1. Về Mục tiêu tiến độ các công trình năm 2015:

- Hoàn thành thi công và bàn giao đúng tiến độ các công trình như: ĐZ 500KV Sơn La - Lai Châu; ĐZ500KV Bắc Ninh II Phố Nối; ĐZ 220KV Cầu Bông - Đức Hòa; ĐZ 500KV Duyên Hải - Mỹ Tho; ĐZ 220KV Nhiệt điện Thái Bình,...Đồng thời đảm bảo tiến độ thi công các công trình như ĐZ 500KV Long Phú - Ô Môn; ĐZ 220KV Phan Thiết - Phú Mỹ; ĐZ 500KV Đà Nẵng - Quy Nhơn;....

- Đảm bảo tiến độ thi công các công trình trọng điểm được TCT Sông Đà giao như thủy điện Lai Châu, thủy điện Đồng Nai 5, SeKaman 1,...

- Sản lượng điện thương phẩm: 21,24 triệu KWh, đạt 96,5% kế hoạch năm.

2. Hoạt động đầu tư:

a) Đầu tư nâng cao NLTC: Năm 2015, Công ty đã đầu tư thêm 01 bộ máy kéo và hãm dây đồng bộ, tạo điều kiện đẩy nhanh và làm chủ tiến độ thi công các công trình, đảm bảo đủ năng lực đáp ứng yêu cầu cạnh tranh.

b) Đầu tư dự án thủy điện To Buông: Đến 31/12/2015, dự án đã cơ bản hoàn thành các hạng mục công trình, dự kiến phát điện vào đầu quý II/2016.

c) Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh trong năm 2015:

Thực hiện định hướng chiến lược đầu tư, sở hữu thêm một số nhà máy thủy điện vừa và nhỏ có tính khả thi và hiệu quả cao Nhằm tận dụng tối đa lợi thế về vốn, kinh nghiệm đầu tư xây dựng và vận hành, sản xuất kinh doanh điện, trong năm Công ty đã thực hiện đầu tư mua cổ phần để sở hữu chi phối 02 Nhà máy thủy điện với tổng công suất là 20 MW, cụ thể như sau:

- Đầu tư 35,6 tỷ đồng (trong đó chuyển 20 tỷ đồng công nợ phải thu khó đòi thành vốn góp điều lệ) để sở hữu 3.548.576 cổ phần, tương ứng 56,7% vốn điều lệ của Công ty cổ phần thủy điện Bát Đại Sơn (Nhà máy thủy điện Sông Miện). Năm 2015, Công ty Bát Đại Sơn đạt doanh thu 30 tỷ đồng, lợi nhuận 9,5 tỷ đồng.

- Đầu tư 72,35 tỷ đồng để sở hữu 5.407.590 cổ phần, tương ứng 65,1% vốn điều lệ của Công ty cổ phần thủy điện Đăk Đoa (Nhà máy thủy điện Đăk Đoa). Năm 2015, Công ty Đăk Đoa đạt doanh thu 44,6 tỷ đồng, lợi nhuận 9,1 tỷ đồng.

Hiện nay các Nhà máy thủy điện nêu trên đã đi vào vận hành ổn định, an toàn và bước đầu đã sản xuất kinh doanh có lãi. Về dài hạn các khoản đầu tư trên sẽ đem lại nguồn lợi tức ổn định và vững chắc cho công ty.

3. Công tác quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:

HĐQT và Ban điều hành đã xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai toàn diện các nhiệm vụ kế hoạch đề ra. Đảm bảo chế độ giao ban hàng tuần, hàng tháng tại Công ty và các công trường, nhất là các công trình trọng điểm.

a) Công tác kinh tế kế hoạch:

- Thực hiện công tác xây dựng kế hoạch, giao kế hoạch từ công ty đến các đơn vị đảm bảo khoa học; HĐQT, Ban điều hành thường xuyên kiểm tra, giám sát cũng như kiểm điểm tình hình hoạt động của các đơn vị.

- Công tác lập và duyệt phương án tổ chức thi công các công trình, nhất lập và giao kế hoạch giá thành đã được thực hiện khoa học, tạo cơ sở thuận lợi để Công ty và các đơn vị quản lý hiệu quả, chất lượng các công trình;

- Công tác đấu thầu, mua sắm vật tư, hàng hóa được thực hiện theo đúng quy định cung cấp kịp thời cho các công trình đảm bảo tiến độ thi công,...

- Ký kết và tổ chức thực hiện các Hợp đồng kinh tế đã được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và công ty. Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán tại các đơn vị triển khai quyết liệt, công tác thu vốn đạt những kết quả tích cực. Tuy nhiên, công tác quyết toán một số công trình còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

b) Công tác tài chính tín dụng - kế toán:

- Điều hòa hợp lý dòng vốn toàn công ty; Xây dựng được quan hệ hợp tác chặt chẽ với các Tổ chức tín dụng, đảm bảo cung ứng đủ vốn phục vụ thi công các công trường và hoạt động đầu tư.

- Thực hiện quyết liệt và có hiệu quả công tác thu vốn, thu hồi công nợ tại các công trình; Phối hợp giải quyết hiệu quả các vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán. Xây dựng các giải pháp cụ thể để tăng vòng quay vốn.

- Tổ chức công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính theo đúng chế độ hiện hành. Thực hiện chế độ công bố thông tin tài chính theo quy định.

c) Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Đã thiết lập được quan hệ tương tối bền chặt với các Chủ đầu tư, nhất là Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia. Tuy nhiên, trong quá trình tác nghiệp giữa các bộ phận chuyên môn, tương tác với các chủ đầu tư vẫn còn hạn chế so với các đối thủ cạnh tranh. Công ty đã có phân cấp và chính sách khuyến khích để các đơn vị cùng tham gia tích cực vào công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm nhưng thực tế triển khai chưa mang lại hiệu quả như kỳ vọng. Năm 2015, giá trị trúng thầu là 1.017,7 tỷ đồng, đảm bảo sản lượng của năm và một phần sản lượng năm 2016.

d) Công tác quản lý kỹ thuật, an toàn lao động:

- Kiểm tra và quản lý chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào và đầu ra được thực hiện thường xuyên, liên tục. Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng công trình tại các công trình trọng điểm được TCT Sông Đà giao như: Thủy điện Lai Châu, thủy điện Đồng Nai 5, thủy điện Xekaman1,...

- Cấp phát trang bị bảo hộ lao động, huấn luyện an toàn cho người lao động; Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về an toàn lao động.

- Bảo dưỡng xe máy, sửa chữa lớn xe máy đã được thực hiện theo đúng kế hoạch về quy trình sửa chữa, bảo dưỡng xe máy. Tuy nhiên, việc cân đối sử dụng xe máy thiết bị toàn công ty chưa thực sự khoa học. Việc đánh giá hiệu quả sử dụng xe máy, thiết bị sau đầu tư chưa được quan tâm đúng mức.

e) Một số công tác khác:

- Chế độ của CBCNV: Công ty luôn chăm lo, đảm bảo đời sống CBCNV trên các công trình với thu nhập bình quân 8 triệu đồng/người/tháng; Mua bảo hiểm, cấp phát thẻ BHYT cho người lao động, khám sức khỏe định kỳ; thực hiện các chế độ với người lao động theo quy định. Căn cứ vào kết quả kinh doanh cũng như sự đóng góp của CBCNV trong việc hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được công ty giao, Công ty đã quyết định chi thêm 02 tháng lương cho CBCNV.

- Năm 2015, căn cứ khối lượng công việc và dự báo nhu cầu nhân lực, Công ty đã cân đối nhân lực giữa các đơn vị trong Tổ hợp; tuyển dụng được 85 người, trong đó lao động nghiệp vụ 20 người, công nhân kỹ thuật 65 người.

- Công việc hỗ trợ hoạt động: Công ty tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động phong trào trong các dịp lễ lớn của đất nước và Tổng công ty Sông Đà và các hoạt động tại địa phương. Các hoạt động phong trào đã giúp CBCNV giao lưu, đoàn kết, góp phần hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2016

I. NHẬN ĐỊNH NHỮNG MẶT KHÓ KHĂN VÀ THUẬN LỢI:

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm, giúp đỡ của Tổng công ty Sông Đà, các chủ đầu tư, đặc biệt là các Ban quản lý dự án trực thuộc EVN, NPT,... Công ty đã khẳng định được uy tín trên thị trường, được các Chủ đầu tư đánh giá cao;

- Kế hoạch SXKD năm 2016 về cơ bản đã có hợp đồng ký kết với Chủ đầu tư. Một số Hợp đồng chuyển tiếp từ năm 2015 sang như ĐZ 230KV từ Nhà máy thủy điện Xekaman1 về biên giới Việt Nam; ĐZ 220KV Trục Ninh - Nam Định; ĐZ 500KV Vĩnh Tân rẽ Sông Mây - Tân Uyên; ĐZ 500KV/220KV Hiệp Hòa - Đông Anh,...

- Tập thể lãnh đạo, CBCNV công ty luôn đoàn kết, không ngừng phấn đấu nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc.

2. Khó khăn:

- Thị trường xây lắp điện cạnh tranh ngày càng quyết liệt;

- Lực lượng lao động gián tiếp còn lớn;

- Tình hình kinh tế vĩ mô chưa thực sự ổn định.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHỦ YẾU NĂM 2016:

1. Các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2016:

- Hoàn thành thi công, thí nghiệm đưa vào vận hành đường dây 230KV từ Nhà máy thủy điện Xekaman1 về biên giới Việt Nam; thi công xây lắp điện, nước theo đúng tiến độ, chất lượng đã ký với Chủ đầu tư; Sản xuất, quản lý vận hành các nhà máy thủy điện đảm bảo an toàn và hiệu quả;

- Hoàn thành đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện To Buông và đưa vào phát điện thương mại trong quý II/2016; Thực hiện đầu tư và cơ bản hoàn thành công tác xây lắp dự án thủy điện Đông Khùa trong năm 2016.

- Sản xuất điện thương phẩm đạt: 85 triệu KWh;
- Tiếp tục củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác đấu thầu đủ mạnh và có tính chuyên nghiệp cao để đấu thầu các công trình đường dây, trạm biến áp là thế mạnh của công ty, đảm bảo việc làm cho năm 2016 và những năm tiếp theo;
- Hoạt động đầu tư:
 - + Nghiên cứu, quyết định đầu tư và hợp tác đầu tư kinh doanh nhằm nâng cao năng lực sản xuất và tiêu thụ đá xây dựng tại mỏ Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình; đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty;
 - + Đầu tư nâng cao năng lực máy móc thiết bị thi công, đảm bảo đáp ứng năng lực cạnh tranh, năng lực đấu thầu và phù hợp với nhu cầu phát triển của công ty;
 - + Tiếp tục đẩy mạnh tìm kiếm, nghiên cứu cơ hội đầu tư phát triển các dự án thủy điện vừa và nhỏ có tính khả thi cao nhằm phát huy kinh nghiệm, nguồn lực tài chính doanh nghiệp và tạo nguồn thu ổn định đảm bảo cho sự phát triển bền vững.
- Giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành. Tăng trách nhiệm của bộ máy điều hành, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2016
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	600.000
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	545.500
3	Tổng chi phí		514.500
4	Lợi nhuận:		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	31.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	24.700
5	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	20
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	970.763
7	Hệ số nợ:		
-	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,72
-	Nợ vay Ngân hàng/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,29
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	55.365
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 ⁶ đ	15.939
2	Đầu tư dây truyền nghiền đá	10 ⁶ đ	19.046
3	Góp vốn vào Công ty con (thủy điện To Buông)	10 ⁶ đ	20.380

Các chỉ tiêu nêu trên đã được Hội đồng thành viên Tổng công ty Sông Đà thông qua Nghị quyết số 47/TCT-HĐTV ngày 01/02/2016.

3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2016:

- Tập trung nỗ lực cao nhất để lãnh đạo và kiểm tra đôn đốc các đơn vị quyết liệt tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ SXKD và đầu tư ngay từ những tháng đầu năm 2016 để đảm bảo hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.
- Hoàn thành mục tiêu tiến độ đảm bảo chất lượng thi công các công trình trọng điểm của Tổng công ty Sông Đà, các Chủ đầu tư NPT, EVN,...

- Thực hiện quản lý, vận hành các Nhà máy thủy điện đảm bảo an toàn, tranh thủ những tháng mùa mưa có kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị đảm bảo vận hành hiệu quả, phát huy tối đa công suất phát điện các tổ máy.

- Ban hành quy chế tuyển dụng lao động; Cải tiến quy chế trả lương, thưởng hợp lý để thu hút, tuyển dụng và đào tạo để có nguồn nhân công chất lượng,...

- Kiện toàn, sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc kinh doanh không hiệu quả theo hướng quản lý tập trung, kiểm soát chặt chẽ tài chính, kinh tế. Kiểm soát rủi ro trong sản xuất kinh doanh; Hoàn thiện năng lực quản lý kỹ thuật, kinh tế, tài chính đảm bảo các bộ phận tác nghiệp hiệu quả.

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị đầu thầu; xây dựng kế hoạch dự báo linh hoạt để đáp ứng kịp thời sự biến động của thị trường.

- Tiếp tục củng cố và phát triển quan hệ hợp tác truyền thống tốt đẹp với các Chủ đầu tư, nhất là Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia (NPT).

- Tập trung chỉ đạo tiến độ thi công tại các công trình trọng điểm, công trình thi công đến giai đoạn cuối chuẩn bị bàn giao đưa vào vận hành; Nâng cao chất lượng cán bộ kỹ thuật, nhất là đội ngũ cán bộ chỉ đạo, giám sát thi công,...

- Xây dựng giá thành, giá trị dự toán chi phí hạng mục thi công của tất cả các công trình; Xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính, kế hoạch thu vốn và thu hồi công nợ. Hàng tháng kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch và tìm ra nguyên nhân để đưa ra các biện pháp khắc phục kịp thời. Tập trung thu vốn, giải quyết vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán. Xây dựng các biện pháp cụ thể để tăng cường công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ nhằm tăng vòng quay vốn, giảm lãi vay, tăng hiệu quả sử dụng vốn;

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban điều hành năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016. Thay mặt HĐQT và Ban Tổng giám đốc, tôi xin gửi lời cảm ơn tới toàn thể cổ đông, các đối tác đã hợp tác giúp đỡ và tin tưởng đối với chúng tôi trong thời gian qua. Với sự hợp tác và ủng hộ đó, Chúng tôi tin tưởng công ty sẽ hoàn kế hoạch SXKD năm 2016, ngày càng phát triển ổn định, bền vững và đem lại hiệu quả thiết thực cho cổ đông và đối tác khách hàng.

Xin trân trọng cảm ơn!.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT, TCKT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



NGUYỄN VĂN SƠN

Số 12/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

**“V/v: Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận
và chia cổ tức năm 2015”**

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức; Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Sông Đà 11;
- Báo cáo tài chính năm 2015 kiểm toán bởi Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán A&C;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	101.887.299.214
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	16.160.637.967
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	85.726.661.247
4	Phân phối lợi nhuận:	Đồng	85.726.661.247
A	Trích quỹ đầu tư phát triển	Đồng	60.405.918.023
B	Trích quỹ khen thưởng ($b = 1\% \times 4$)	Đồng	857.266.612
C	Trích quỹ phúc lợi ($c = 1\% \times 4$)	Đồng	857.266.612
D	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000
E	Chia cổ tức (2.000 đồng/cổ phần, tỷ lệ 20%)	Đồng	23.106.210.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Lưu HĐQT, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

Số: 03/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

“V/v: Báo cáo công khai tài chính năm 2015
và thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2016”

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;
 - Báo cáo tài chính năm 2015 kiểm toán bởi Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán (A&C);
- Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua công khai tài chính năm 2015 và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 như sau:

1. Báo cáo công khai tài chính năm 2015:

Đvt: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2014	Năm 2015
A. Tình hình tài chính			
I. Về tài sản ngắn hạn (Tổng số) : T.đó	100-BCĐKT	437.191.334.877	458.895.261.283
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	47.370.856.667	170.531.208.177
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	13.420.650.000	11.517.908.365
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	286.724.583.519	229.763.064.593
4. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	89.127.335.334	46.316.274.123
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	547.909.025	766.806.025
II. Về tài sản dài hạn (Tổng số) : T.đó	200-BCĐKT	181.842.450.379	286.247.308.548
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	9.480.126.711	20.565.229.577
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	99.854.622.007	95.573.717.780
- Nguyên giá	222+225+228-BCĐKT	176.598.722.518	180.750.607.602
- Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229-BCĐKT	-76.744.100.511	(85.176.889.822)
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230-BCĐKT	126.320.000	171.171.950
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	70.251.773.480	169.777.174.950
5. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	2.129.608.256	160.014.291
III. Nợ phải trả (Tổng số): Trong đó	300-BCĐKT	377.025.484.238	442.271.264.005
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	349.090.366.727	383.030.960.333
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	27.935.117.511	59.240.303.672
IV. Vốn chủ sở hữu (Tổng số): T.đó	400-BCĐKT	242.008.301.018	302.871.305.826
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	115.531.050.000	115.531.050.000
Trong đó: Vốn góp của Nhà nước		31.030.000.000	31.030.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412-BCĐKT	34.366.527.623	34.366.527.623

3. Vốn khác của chủ sở hữu	413-BCĐKT		
4. Cổ phiếu ngân quỹ	414-BCĐKT		
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415-BCĐKT		
6. Quỹ đầu tư phát triển	417-BCĐKT	55.674.562.431	67.247.066.956
7. Quỹ dự phòng tài chính	418-BCĐKT		
8. Lợi nhuận chưa phân phối	420-BCĐKT	36.436.160.964	85.726.661.247
B. Kết quả kinh doanh			
1. Tổng doanh thu	10+21+31- BCKQHĐKD	871.660.849.367	944.772.669.031
2. Tổng lãi(+), lỗ(-)	50-BCKQHĐKD	43.544.420.243	101.887.299.214
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	60-BCKQHĐKD	36.436.160.964	85.726.661.247
4. Tổng phải nộp NSNN trong năm		45.210.802.092	62.150.118.970
C. Các chỉ tiêu đánh giá khác			
1. Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu		5%	10,8%
2. Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu		18%	33,6%

2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016:

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/06/2015 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã lựa chọn Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán A&C để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015. Ý kiến của Kiểm toán viên là chấp thuận toàn bộ; Báo cáo tài chính tuân thủ phù hợp với các quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định quản lý tài chính hiện hành..

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, kính đề nghị Đại hội uỷ quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu HĐQT, TCHC



Nguyễn Văn Sơn

Số: 14/Tr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2016

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

“V/v: Tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2015
và phương án lương, thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2016”

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 11;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua mức lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

1. Thực hiện năm 2015:

Năm 2015, Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế tài chính theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015, do vậy tổng mức chi trả thù lao, tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát thực hiện bằng 100% dự toán, cụ thể:

Đvt: Đồng

TT	CHỨC DANH	Số người	Thù lao/tháng	Tiền lương/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	01		50.000.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	01		45.000.000
3	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Kế toán trưởng	01		45.000.000
4	Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm quản lý điều hành Công ty.	02	8.000.000	
4	Trưởng Ban kiểm soát	01	8.000.000	
5	Thành viên Ban kiểm soát	02	5.000.000	

2. Kế hoạch năm 2016:

Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2016 của HĐQT, Ban kiểm soát xây dựng trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 được Đại hội thông qua. Vì vậy, đề nghị Đại hội thông qua tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016 như sau:

a) Tiền lương, thù lao của HĐQT, Kiểm soát viên được quyết toán vào cuối năm theo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (Các chỉ tiêu chính: Doanh thu, lợi nhuận). Nếu hoàn thành $\geq 100\%$ kế hoạch, dự toán tổng mức thù lao, lương của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên chi như sau:

TT	CHỨC DANH	Số người	Thù lao/tháng	Tiền lương/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	01		50.000.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	01		45.000.000
3	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Kế toán trưởng	01		45.000.000
4	Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm quản lý điều hành Công ty.	02	8.000.000	
4	Trưởng Ban kiểm soát	01	8.000.000	
5	Thành viên Ban kiểm soát	02	5.000.000	



Đối với thành viên HĐQT, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không hưởng thù lao.

b) Khi các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (doanh thu, lợi nhuận) của công ty nhỏ hơn 100% kế hoạch năm: Lương của Chủ tịch HĐQT, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc, Phó Chủ tịch HĐQT, thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

c) Trường hợp Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch (các chỉ tiêu chủ yếu như: Doanh thu, lợi nhuận), Công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành số tiền không vượt quá 10% số lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch nhưng tối đa là 500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- ĐH cổ đông;
- Lưu HĐQT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn



BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0500313811 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần 11 ngày 16/06/2014)

Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Sông Đà 11 được tổ chức:

- Vào lúc: 8 giờ 00 phút, Thứ 7 - Ngày 23/04/2016
- Tại: Tầng 7, Tòa Nhà Sông Đà - Hà Đông, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016:

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và ủy quyền:
- Đại diện: cổ phần, tương ứng % vốn điều lệ

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 11, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đủ điều kiện tiến hành.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua danh sách đề cử Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký:

✓ **Đoàn chủ tịch:**

- Ông Nguyễn Văn Sơn - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa cuộc họp
- Ông Lê Văn Tuấn - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Ông Trần Văn Ngự - Thành viên HĐQT

✓ **Thư ký Đại hội:**

- Ông Phan Ngọc Mạnh

✓ **Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu:**

- Ông: Phạm Minh Ngọc
- Ông: Đoàn Văn Tiến
- Bà: Phạm Thị Dung

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã thống nhất 100% thông qua nội dung chương trình, quy chế làm việc của Đại hội.

BÁO CÁO, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT CÁC VẤN KIẾN ĐẠI HỘI

Báo cáo Đại hội

- Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015; phương hướng, nhiệm vụ của HĐQT và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 do ông Lê Văn Tuấn trình bày;

- Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2015 và kế hoạch công tác của Ban kiểm soát năm 2016 do ông Nguyễn Thị Tuyết Trinh bày;

- Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015 và phương án thù lao của HĐQT, Kiểm soát viên năm 2016 do ông Trần Văn Ngrtrình bày;

- Tờ trình công khai Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán và lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 do ông Trần Văn Ngrtrình bày;

- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015 do ông Trần Văn Ngrtrình bày.

Sau khi nghe các ý kiến đóng góp của cổ đông, Đại hội đã biểu quyết thông qua:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	TH/KH (%)
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	650.000	975.928	133,6%
2	Doanh thu	591.000	944.772	161,6%
3	Tổng chi phí	561.000	843.456	
4	Lợi nhuận:			
-	Lợi nhuận trước thuế	30.000	101.887	337,7%
-	Lợi nhuận sau thuế	25.000	85.726	342,9%
5	Dự kiến chia cổ tức	16%	20%	
6	Tổng tài sản	700.000	745.142	106,4%
7	Hệ số nợ phải trả/vốn điều lệ	3,6 lần	3,8 lần	
8	Giá trị đầu tư			
-	Nâng cao năng lực thi công	28.928	8.867	30,6%
-	Góp vốn vào CTCP TĐ To Buông	19.130	0	

Với tỷ lệ biểu quyết nhrsau:

- Đồng ý:

- Không đồng ý:

Kết quả biểu quyết: Thông qua

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	101.887.299.214
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	16.160.637.967
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	85.726.661.247
4	Phân phối lợi nhuận:	Đồng	85.726.661.247
A	Trích quỹ đầu tư phát triển	Đồng	60.405.918.023
B	Trích quỹ khen thưởng (b = 1% x 4)	Đồng	857.266.612
C	Trích quỹ phúc lợi (c = 1% x 4)	Đồng	857.266.612
D	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000
E	Chia cổ tức (2.000 đồng/cổ phần, tỷ lệ 20%)	Đồng	23.106.210.000

Với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Đồng ý:
- Không đồng ý:

Kết quả biểu quyết: Thông qua

3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2016
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	600.000
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	545.500
3	Tổng chi phí		514.500
4	Lợi nhuận:		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	31.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	24.700
5	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	20
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	970.763
7	Hệ số nợ:		
-	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,72
-	Nợ vay Ngân hàng/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,29
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	55.365
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 ⁶ đ	15.939
2	Đầu tư dây truyền nghiền đá	10 ⁶ đ	19.046
3	Góp vốn vào Công ty con (thủy điện To Buông)	10 ⁶ đ	20.380

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT công ty chủ động quyết định các dự án đầu tư, phương án đầu tư chưa có trong kế hoạch theo hạn mức phán quyết của HĐQT quy định tại Điều lệ công ty, báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất.

Với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Đồng ý:
- Không đồng ý:

Kết quả biểu quyết: Thông qua

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015:

Đại hội đã nghe ông Trần Văn Ngu đọc báo cáo công khai tài chính năm 2015 và xem xét Báo cáo tài chính năm 2015. Đại hội đã biểu quyết như sau:

- Đồng ý:
- Không đồng ý:

Kết quả biểu quyết: Thông qua

5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và pháp luật hiện hành.

Với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Đồng ý:

- Không đồng ý:

Kết quả biểu quyết: Thông qua

5. Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016 và phương án tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016:

5.1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2015:

Năm 2015, Công ty hoàn thành vượt mức (> 100%) các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu (Doanh thu, lợi nhuận), Công ty chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên số tiền là: 1.808.509.661 đồng theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/06/2015 của Đại hội đồng cổ đông.

5.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016:

Công ty xây dựng kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2016 của Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên dựa trên chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. Cụ thể như sau:

a) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: Doanh thu, lợi nhuận) của công ty $\geq 100\%$ kế hoạch, dự toán tổng mức thù lao, lương của Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên chi như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT	Đồng		50.000.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Đồng		45.000.000
3	Phó Chủ tịch HĐQT, Kế toán trưởng	Đồng		45.000.000
4	Thành viên HĐQT (Không kiêm chức danh điều hành)	Đồng	8.000.000	
5	Trưởng Ban kiểm soát	Đồng	8.000.000	
6	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	5.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (Các chỉ tiêu: Doanh thu, lợi nhuận) nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

c) Trường hợp Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch (các chỉ tiêu chủ yếu như: Doanh thu, lợi nhuận), Công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành số tiền không vượt quá 10% số lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch nhưng tối đa là 500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm triệu).

Với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Đồng ý:
- Không đồng ý:

Kết quả biểu quyết: Thông qua

6. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị nghiên cứu luật chứng khoán, các quy định quản lý của Nhà nước để quyết định các vấn đề cụ thể, thực hiện phương án sản xuất kinh doanh năm 2016 và bổ sung sửa đổi các quy định của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật. Nội dung thực hiện, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông kỳ họp gần nhất.

Với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Đồng ý:
- Không đồng ý:

Kết quả biểu quyết: Thông qua

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc điều hành công ty có trách nhiệm tổ chức, thực hiện toàn bộ các nội dung của Quyết nghị của Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Sông Đà 11 kết thúc vào lúcgiờ phút ngày 23/04/2016

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Phan Ngọc Mạnh

Nguyễn Văn Sơn

NGHỊ QUYẾT (Dự thảo)
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5900419811
do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần 11 ngày 16/06/2014

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Kết quả kiểm phiếu tại Đại hội đồng Cổ đông ngày 09/04/2016
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên ngày 09/04/2016.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	TH/KH (%)
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	650.000	975.928	133,6%
2	Doanh thu	591.000	944.772	161,6%
3	Tổng chi phí	561.000	843.456	
4	Lợi nhuận trước thuế	30.000	101.887	337,7%
5	Dự kiến chia cổ tức	16%	20%	
6	Giá trị đầu tư	28.928	8.867	30,6%

Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	101.887.299.214
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	16.160.637.967
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	85.726.661.247
4	Phân phối lợi nhuận:	Đồng	85.726.661.247
a	Trích quỹ đầu tư phát triển	Đồng	60.405.918.023
b	Trích quỹ khen thưởng (b = 1% x 4)	Đồng	857.266.612
c	Trích quỹ phúc lợi (c = 1% x 4)	Đồng	857.266.612
d	Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000
e	Chia cổ tức (2.000 đồng/cổ phần, tỷ lệ 20%)	Đồng	23.106.210.000

Điều 3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2016
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	600.000
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	545.500
3	Tổng chi phí		514.500
4	Lợi nhuận:		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	31.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	24.700
5	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	20
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	970.763
7	Hệ số nợ:		
-	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,72
-	Nợ vay Ngân hàng/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,29
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	55.365
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 ⁶ đ	15.939
2	Đầu tư dây truyền nghiền đá	10 ⁶ đ	19.046
3	Góp vốn vào Công ty con (thủy điện To Buông)	10 ⁶ đ	20.380

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định các dự án đầu tư, phương án đầu tư chưa có trong kế hoạch theo hạn mức phán quyết của HĐQT quy định tại Điều lệ công ty, báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.

Điều 5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và pháp luật hiện hành.

Điều 6. Thông qua quyết toán thù lao, lương năm 2015 và phương án chi trả thù lao, lương năm 2016 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty:

1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2015:

Năm 2015, Công ty hoàn thành vượt mức (> 100%) các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu (Doanh thu, lợi nhuận), Công ty chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên số tiền là: 1.808.509.661 đồng theo đúng Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/06/2015 của Đại hội đồng cổ đông.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016:

Công ty xây dựng kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2016 của Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên dựa trên chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. Cụ thể như sau:

a) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: Doanh thu, lợi nhuận) của công ty $\geq 100\%$ kế hoạch, dự toán tổng mức thù lao, lương của Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên chi như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT	Đồng		50.000.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Đồng		45.000.000
3	Phó Chủ tịch HĐQT, Kế toán trưởng	Đồng		45.000.000
4	Thành viên HĐQT (Không kiêm chức danh điều hành)	Đồng	8.000.000	
5	Trưởng Ban kiểm soát	Đồng	8.000.000	
6	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	5.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (Các chỉ tiêu: Doanh thu, lợi nhuận) nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

c) Trường hợp Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch (các chỉ tiêu chủ yếu như: Doanh thu, lợi nhuận), Công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành số tiền không vượt quá 10% số lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch nhưng tối đa là 500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng).

Điều 7. Trong nghị quyết này Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị nghiên cứu luật chứng khoán, các quy định quản lý của Nhà nước để quyết định các vấn đề cụ thể, thực hiện phương án sản xuất kinh doanh năm 2016 và bổ sung sửa đổi các quy định của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật. Nội dung thực hiện, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông kỳ họp gần nhất.

Điều 8. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc điều hành công ty có trách nhiệm tổ chức, thực hiện toàn bộ các nội dung của Nghị quyết này.

Toàn bộ Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Sông Đà 11 thông qua toàn văn tại cuộc họp. Nghị quyết này được gửi cho tất cả các cổ đông của Công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT & Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, TH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

NGUYỄN VĂN SƠN